TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2026/QĐST-DS	*Gia Lai, ngày 08 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày **30** tháng **6** năm **2026** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **28/2026/TLST-DS** ngày **09** tháng **3** năm **2026**, về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng (VPBank)**; Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Ngô Tiến S** - Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: 30 Trần Phú, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà **Đ** , sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn K, xã I, tỉnh G

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Bà Đ thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng (VPBank) số tiền vay và tiền lãi phát sinh đối với các khoản vay được giao kết tại:

+ Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2103243525429 ký ngày 25/03/2021:

Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 30/06/2026 theo hợp đồng cho vay trên là:

- Nợ gốc: 35.897.538 đồng.

- Nợ lói: 85.759.253 đồng, trong đú:

+ Nợ lói trong hạn là 1.132.490 đồng;

+ Nợ lói quỏ hạn là 84.626.763 đồng.

Tổng cộng: 121.656.791 đồng

+ Hợp đồng cho vay số LD2205600183 ký ngày 25/02/2022:

Dư nợ thực tế tạm tớnh đến hết ngày 30/06/2026 theo hợp đồng cho vay trờn là:

- Nợ gốc: 37.151.622 đồng

- Nợ lói: 92.005.954 đồng, trong đú:

+ Nợ lói trong hạn: 1.283.220 đồng;

+ Nợ lói quỏ hạn: 90.722.734 đồng.

Tổng cộng: 129.157.576 đồng

*Tính tổng cả 02 *(hai)* hợp đồng trên thì bà Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng (VPBank) tổng số tiền tạm tính tới ngày 30/6/2026 là **250.814.367** đồng, trong đó nợ gốc là **73.049.160** đồng và nợ lãi là **177.765.207** đồng.

- Về phương án trả nợ:

Cỏc bờn thỏa thuận trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 30/7/2026, bà Đ cú nghĩa vụ thanh toỏn toàn bộ số nợ cho Ngõn hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, bao gồm cỏc khoản: Nợ gốc: 73.049.160 đồng; Nợ lói: 177.765.207 đồng; Tổng cộng: 250.814.367 đồng.

Kể từ ngỳ tiếp theo của ngỳ lập Bỉn bản Hịa giải thỉnh (ngỳ 30/6/2026) cho ến khi thi hỉnh́n xong, ờn phải thi hỉnh́n cịn phải tiếp tục chịu khoản tiền lỉi của số tiền cịn phải thi hỉnh́n theo mức lỉi suất mà cỏc bn ̃ thỏa thuận tại **Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2103243525429 ký ngày 25/03/2021** và **Hợp đồng cho vay số LD2205600183 ký ngày 25/02/2022** nhưng phải phự hợp với quy ịnh của pháp luật.

Trường hợp bà Đ khụng thực hiện hoặc thực hiện khụng đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo phương ỏn trả nợ nờu trờn thỡ Ngõn hàng cú quyền yờu cầu Cơ quan cú thẩm quyền thi hành ỏn theo quy định phỏp luật.

- Về án phí: ẽn phớ dõn sự sơ thẩm trường hợp hũa giải thành trước khi

mở phiờn tũa là **6.270.359** đồng (*Sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn ba trăm năm mươi chín đồng*).

Các bên thỏa thuận, bà Đ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là **6.270.359** đồng (*Sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn ba trăm năm mươi chín đồng*).

Trả lại lại cho Ngân hàng (VPBank) số tiền tạm ứng án phí **5.230.000** đồng (Năm triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0001874** ngày **09** tháng **3** năm **2026** của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36, 71 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Việt Anh